

UBND PHƯỜNG
LANG BIANG – ĐÀ LẠT
TRƯỜNG THCS HÙNG VƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-THCS HV

Lang Biang – Đà Lạt, ngày 29 tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Về công khai trong hoạt động giáo dục năm 2026

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục:

Trường THCS Hùng Vương

2. Địa chỉ trụ sở:

Trường THCS Hùng Vương, địa chỉ 147 Lang Biang, phường Lang Biang – Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Trường trực thuộc quản lý của UBND phường Lang Biang – Đà Lạt, trực thuộc quản lý chuyên môn của phòng Văn hóa – Xã hội phường Lang Biang – Đà Lạt.

Số điện thoại của đơn vị: 02633.839.074

Cổng thông tin điện tử: <http://thcshungvuonglacduong.edu.vn>

3. Loại hình:

Đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập.

Đơn vị quản lý trực tiếp: UBND phường Lang Biang – Đà Lạt.

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu:

4.1. Sứ mạng

Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, kỷ cương và hạnh phúc; tổ chức giáo dục toàn diện, phát triển phẩm chất và năng lực học sinh theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018; tạo nền tảng vững chắc để học sinh học tập suốt đời, trở thành công dân có trách nhiệm đối với bản thân, gia đình và xã hội.

4.2. Tầm nhìn

Phấn đấu xây dựng Trường THCS Hùng Vương trở thành cơ sở giáo dục có chất lượng, uy tín; đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên có năng lực chuyên môn, tâm huyết; cơ sở vật chất ngày càng hiện đại; ứng dụng hiệu quả chuyển đổi số trong quản lý và dạy học, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và sự phát triển của địa phương.

4.3. Mục tiêu

Thực hiện hiệu quả mục tiêu giáo dục trung học cơ sở theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; chú trọng giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, năng lực tự học, sáng tạo và hội nhập cho học sinh.

Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, vững về chuyên môn, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

Phát triển cơ sở vật chất, thiết bị dạy học theo hướng đồng bộ, hiện đại; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, dạy học và kiểm tra, đánh giá.

Xây dựng môi trường giáo dục dân chủ, kỷ cương, an toàn, văn minh; tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

5. Quá trình hình thành và phát triển

Trường THCS Hùng Vương được thành lập trên cơ sở tách từ Trường Phổ thông Dân tộc Nội trú Lạc Dương nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục của địa phương. Ngày 16/8/2013, Trường THCS Hùng Vương chính thức được thành lập theo Quyết định số 725/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân huyện Lạc Dương. Từ khi thành lập đến nay, nhà trường từng bước ổn định về tổ chức bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; quy mô trường, lớp được duy trì ổn định, chất lượng giáo dục từng bước được nâng lên.

Trong quá trình xây dựng và phát triển, nhà trường luôn thực hiện nghiêm túc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của ngành Giáo dục; tích cực đổi mới công tác quản lý, phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; triển khai hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018; chú trọng giáo dục toàn diện cho học sinh, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện và hạnh phúc. Song song với việc nâng cao chất lượng giáo dục, nhà trường luôn quan tâm đầu tư, khai thác hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác quản lý và giảng dạy; phát huy vai trò phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác giáo dục học sinh. Đến nay, Trường THCS Hùng Vương đã từng bước khẳng định vị thế là một cơ sở giáo dục có chất lượng trên địa bàn, tạo được niềm tin đối với cấp ủy, chính quyền địa phương và Nhân dân; tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết, đổi mới, sáng tạo, phấn đấu xây dựng nhà trường phát triển bền vững, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

6. Thông tin người đại diện

Họ và tên	Chức vụ	Địa chỉ làm việc	Số điện thoại – email
------------------	----------------	-------------------------	------------------------------

Nguyễn Thị Thủy Tiên	Hiệu trưởng	147 Lang Biang, phường Lang Biang – Đà Lạt tỉnh Lâm Đồng	091 831 2921 ntttien.thcshungvuong@ gmail.com
----------------------	-------------	---	---

7. Tổ chức bộ máy

a) Quyết định thành lập trường:

Quyết định số 725/QĐ-UBND ngày 16/08/2013 của UBND huyện Lạc Dương về việc Quyết định thành lập trường trung học cơ sở Hùng Vương.

b) Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng:

Hiệu trưởng được bổ nhiệm theo Quyết định số 258/QĐ-UBND ngày 29/7/2025 của Chủ tịch UBND phường Lang Biang – Đà Lạt về việc bổ nhiệm viên chức quản lý.

Phó Hiệu trưởng được bổ nhiệm theo Quyết định số 259/QĐ-UBND ngày 29/7/2025 của Chủ tịch UBND phường Lang Biang – Đà Lạt về việc bổ nhiệm viên chức giữ chức vụ quản lý.

Phó Hiệu trưởng được bổ nhiệm theo Quyết định số 260/QĐ-UBND ngày 29/7/2025 của Chủ tịch UBND phường Lang Biang – Đà Lạt về việc bổ nhiệm viên chức giữ chức vụ quản lý.

c) Quy chế tổ chức và hoạt động; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; sơ đồ tổ chức bộ máy.

* Quy chế tổ chức và hoạt động

Trường THCS Hùng Vương tổ chức và hoạt động theo Luật Giáo dục năm 2019; Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24/3/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành và Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường THCS Hùng Vương do Hiệu trưởng ban hành.

Quy chế tổ chức và hoạt động quy định về cơ cấu tổ chức, nguyên tắc làm việc, chế độ trách nhiệm, mối quan hệ công tác giữa các tổ chức, cá nhân trong nhà trường; quy định về quản lý chuyên môn, tài chính, tài sản, công tác thi đua, khen thưởng, kỷ luật và các hoạt động giáo dục nhằm bảo đảm nhà trường hoạt động đúng quy định của pháp luật, dân chủ, công khai, minh bạch và hiệu quả.

* Chức năng

Trường THCS Hùng Vương là cơ sở giáo dục phổ thông công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, thực hiện chương trình giáo dục trung học cơ sở theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; tổ chức dạy học, giáo dục, quản lý học sinh và các hoạt động giáo dục nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của địa phương.

*** Nhiệm vụ và quyền hạn**

Trường THCS Hùng Vương thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn chủ yếu sau:

- Tổ chức thực hiện chương trình giáo dục trung học cơ sở theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.
- Quản lý cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh theo quy định.
- Thực hiện công tác tuyển sinh, quản lý hồ sơ học sinh; kiểm tra, đánh giá kết quả học tập và rèn luyện; xét công nhận hoàn thành chương trình trung học cơ sở theo quy định.
- Quản lý, sử dụng có hiệu quả tài chính, tài sản, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học được giao.
- Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; thực hiện công tác bảo đảm an ninh, an toàn trường học, phòng chống bạo lực học đường, phòng chống cháy nổ và vệ sinh môi trường.
- Thực hiện công khai, dân chủ, cải cách hành chính, chuyển đổi số và trách nhiệm giải trình theo quy định.
- Phối hợp với cha mẹ học sinh, chính quyền địa phương và các tổ chức, cá nhân trong việc giáo dục học sinh.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và của cơ quan quản lý cấp trên.
- Nhà trường tổ chức bộ máy theo quy định của Điều lệ trường trung học; việc thành lập, kiện toàn các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các hội đồng được thực hiện theo quy định của pháp luật và phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị.

d) Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của lãnh đạo nhà trường

STT	Họ và tên	Chức vụ	Điện thoại	Thư điện tử
1	Nguyễn Thị Thủy Tiên	Hiệu trưởng	0918312921	ntttien.thcshungvuong@gmail.com
2	Trần Thị Hằng	Phó Hiệu trưởng	0384197997	tthang.thcshungvuong@gmail.com
3	Phan Hải Thịnh	Phó Hiệu trưởng	0942568127	phthinh.thcshungvuong@gmail.com

Địa chỉ nơi làm việc: 147 Lang Biang, phường Lang Biang – Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

*** Trách nhiệm của Hiệu trưởng:**

- Tổ chức xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường, trong đó xác định tầm nhìn, sứ mạng, giá trị cốt lõi và quy hoạch phát triển nhà trường; quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường; kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch nhiệm vụ năm học và tổ chức thực hiện;

- Xây dựng, tổ chức bộ máy nhà trường theo quy định tại Điều 8 Điều lệ này; bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó; quyết định cử giáo viên làm Tổng phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh theo quy định của pháp luật;

- Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường với cấp có thẩm quyền;

- Thực hiện tiếp nhận, ký hợp đồng, phân công nhiệm vụ, kiểm tra, đánh giá, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật và các chế độ, chính sách đối với giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục, nhân sự hỗ trợ giáo dục theo quy định;

- Quản lý học sinh và các hoạt động của học sinh do nhà trường tổ chức; xét duyệt kết quả đánh giá, xếp loại học sinh, thực hiện quản lý học bạ theo quy định của pháp luật, phù hợp với lộ trình triển khai học bạ số; xác nhận học bạ việc hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học, hoàn thành chương trình giáo dục trung học cơ sở; cấp giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông, cấp bằng tốt nghiệp trung học phổ thông và quyết định khen thưởng, kỷ luật học sinh; thực hiện các chế độ, chính sách đối với học sinh;

- Quản lý tài chính và tài sản của nhà trường;

- Thực hiện quy chế dân chủ, trách nhiệm giải trình của người đứng đầu cơ sở giáo dục trong tổ chức hoạt động của nhà trường; thực hiện công tác xã hội hoá giáo dục của nhà trường;

- Chỉ đạo thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động; thực hiện công khai đối với nhà trường và xã hội theo quy định của pháp luật;

- Tham gia sinh hoạt cùng tổ chuyên môn; tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý; tham gia dạy học theo quy định về định mức tiết dạy đối với hiệu trưởng.

*** Trách nhiệm của Phó Hiệu trưởng**

- Điều hành công việc được hiệu trưởng phân công phụ trách hoặc ủy quyền;

- Tham gia sinh hoạt cùng tổ chuyên môn; tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý; tham gia dạy học theo quy định về định mức tiết dạy đối với phó hiệu trưởng.

3. Nguyên tắc thực hiện trách nhiệm

Lãnh đạo nhà trường làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy trách nhiệm cá nhân gắn với trách nhiệm tập thể.

Thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật, Điều lệ trường trung học và Quy chế làm việc của nhà trường.

Bảo đảm công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình; thường xuyên lắng nghe, tiếp thu ý kiến của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh và các tổ chức, cá nhân có liên quan nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và hiệu quả quản lý nhà trường.

8. Các văn bản khác

- Chiến lược phát triển của nhà trường: nhà trường THCS xây dựng và ban hành Chiến lược phát triển theo từng giai đoạn, xác định mục tiêu, định hướng, nhiệm vụ và các giải pháp phát triển nhà trường phù hợp với quy hoạch phát triển giáo dục của địa phương; được Hội đồng sư phạm nhà trường thông qua và công khai theo quy định.

- Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở: Nhà trường ban hành Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở theo quy định của pháp luật, bảo đảm quyền được biết, được tham gia ý kiến, được giám sát của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh; phát huy trách nhiệm, tính công khai, minh bạch trong mọi hoạt động của nhà trường.

- Quản lý hành chính, nhân sự và tài chính: Nhà trường ban hành các quy chế, quy định về quản lý hành chính, quản lý và sử dụng viên chức, người lao động; quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công; thực hiện chế độ kế toán, công khai tài chính và các quy định khác theo quy định của Nhà nước.

- Chính sách thu hút, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục

Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách của Nhà nước đối với đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý; tạo điều kiện tham gia đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; khuyến khích đổi mới sáng tạo, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, dạy học.

- Kế hoạch và thông báo tuyển dụng: việc tuyển dụng viên chức (nếu có) được thực hiện theo kế hoạch của cơ quan có thẩm quyền và quy định hiện hành. Các thông báo tuyển dụng được công khai trên Cổng thông tin điện tử của nhà trường và các phương tiện thông tin theo quy định.

- Các quy định, quy chế nội bộ: Nhà trường ban hành và tổ chức thực hiện các quy chế, quy định nội bộ như: Quy chế làm việc; Quy chế chi tiêu nội bộ; Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công; Quy chế thi đua, khen thưởng; Quy chế bảo đảm an toàn trường học; Quy tắc ứng xử; Quy chế phối hợp giữa nhà trường với cha mẹ học sinh theo quy định của pháp luật.

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN:

Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: 58 người.

Đội ngũ giáo viên cơ bản đảm bảo về số lượng, cơ cấu bộ môn; trình độ đào tạo đạt chuẩn và trên chuẩn theo quy định.

Tỷ lệ 1,85 giáo viên/lớp đạt yêu cầu; giáo viên tích cực tham gia bồi dưỡng

chuyên môn, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá.

100% giáo viên tham gia đầy đủ các lớp tập huấn thực hiện Chương trình GDPT 2018, ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong dạy học.

1. Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo nhóm vị trí việc làm và trình độ được đào tạo;

TT	VỊ TRÍ VIỆC LÀM	Số lượng người làm việc	Ghi chú
I	Vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý	03	
1	Hiệu trưởng	01	
2	Phó Hiệu trưởng	02	
II	Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành	48	
1	Giáo viên THCS hạng II	24	
2	Giáo viên THCS hạng III	20	
3	Giáo viên Tổng phụ trách Đội	01	
4	Thiết bị	01	
5	Giáo vụ	01	
6	Tư vấn học sinh	01	
III	Vị trí việc làm chuyên môn dùng chung	03	
1	Thư viện	01	
2	Văn thư – Thủ quỹ	01	
3	Kế toán	01	
4	Công nghệ thông tin	0	
IV	Vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ	02	
1	Bảo vệ	02	
	CỘNG (I+II+III+IV)	56	

Xác định cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp

- Lãnh đạo quản lý: 03 người
- Giáo viên THCS hạng II: 24 người
- Giáo viên THCS hạng III: 20 người
- Giáo viên Tổng phụ Trách Đội: 01 người
- Thiết bị: 01 người

- Giáo vụ: 01 người
- Tư vấn học sinh: 01 người
- Thư viện (kiêm nhiệm y tế): 01 người
- Văn Thư kiêm thủ quỹ: 01 người
- Kế toán: 01 người
- Công nghệ thông tin: 0 người
- Bảo vệ: 02 người

2. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp theo quy định:

- Cán bộ quản lý: 03/3 xếp chuẩn nghề nghiệp loại Tốt, đạt tỷ lệ 100%
- Giáo viên: 48 người, trong đó
 - Tốt: 32/48 đạt tỷ lệ 66.7%
 - Khá: 16/48 đạt tỷ lệ 33.3 %

Đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý của nhà trường đạt chuẩn nghề nghiệp theo quy định, trong đó tỷ lệ đạt mức Tốt chiếm ưu thế, đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

3. Số lượng, tỷ lệ giáo viên cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định

100% Cán bộ quản lý, giáo viên hoàn thành chương trình bồi dưỡng thường xuyên theo quy định và các chương trình tập huấn bồi dưỡng theo yêu cầu của ngành.

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

1. Thông tin về cơ sở vật chất và tài liệu học tập sử dụng chung:

a) Diện tích khu đất xây dựng trường, diện tích bình quân tối thiểu cho một học sinh; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định

Trường THCS Hùng Vương có tổng diện tích khu đất 6.564 m². Tổng số học sinh là 1.231 em, diện tích bình quân đạt 5,3 m²/học sinh. Theo quy định hiện hành, diện tích bình quân tối thiểu đối với trường trung học cơ sở là 10 m²/học sinh. Như vậy, diện tích bình quân của nhà trường chưa đạt yêu cầu tối thiểu theo quy định.

b) Số lượng, hạng mục khối phòng hành chính quản trị; khối phòng học tập; khối phòng hỗ trợ học tập; khối phụ trợ; khu sân chơi, thể dục thể thao; khối phục vụ sinh hoạt; hạ tầng kỹ thuật; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định.

Trường THCS Hùng Vương có 55 phòng kiên cố, đáp ứng cơ bản yêu cầu tổ chức các hoạt động giáo dục, gồm:

Khối phòng học tập: 21 phòng học và 11 phòng học bộ môn, gồm 02 phòng Tin học, 03 phòng Khoa học tự nhiên, 01 phòng Tiếng Anh, 01 phòng Mỹ thuật, 01 phòng Âm nhạc, 01 phòng Khoa học xã hội và 02 phòng đa năng.

Khối phòng hành chính, quản trị: 10 phòng, gồm phòng Hiệu trưởng, Phó

Hiệu trưởng, Đoàn, Kế toán, Văn thư, Thư viện, phòng đọc học sinh, Đội và phòng Thiết bị.

Khối phòng hỗ trợ học tập và phụ trợ: 13 phòng, gồm phòng Hội đồng, phòng Truyền thống, Hội trường, Y tế học đường, Bảo vệ, 04 phòng họp tổ chuyên môn, phòng Công tác xã hội và tư vấn tâm lý học đường, phòng Công nghệ thông tin, phòng Không gian văn hóa Hồ Chí Minh và các phòng phục vụ hoạt động giáo dục khác.

Khu sân chơi, bãi tập và khối phục vụ sinh hoạt: Có sân trường, sân thể dục thể thao, hệ thống cây xanh, nhà vệ sinh, khu để xe, hệ thống điện, nước sạch, internet, camera an ninh và phòng cháy, chữa cháy, đáp ứng yêu cầu phục vụ dạy học và sinh hoạt của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Nhà trường được trang bị 19/21 phòng học có thiết bị hỗ trợ giảng dạy, gồm bảng tương tác thông minh, thiết bị tương tác BigNote, K12 Online, tivi và máy chiếu; các phòng học bộ môn cơ bản được trang bị thiết bị phục vụ dạy học. Đồ dùng, thiết bị dạy học lớp 6 và lớp 7 đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018; lớp 8 và lớp 9 hiện đang sử dụng thiết bị của chương trình trước đây do chưa được cấp bổ sung đầy đủ.

Đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định: Cơ sở vật chất, trang thiết bị của nhà trường cơ bản đáp ứng yêu cầu tối thiểu theo quy định đối với trường trung học cơ sở. Tuy nhiên, nhà trường còn thiếu 07 phòng học để tổ chức dạy học 02 buổi/ngày; 02 phòng học và 02 phòng học bộ môn chưa được trang bị đầy đủ thiết bị dạy học trực quan; thiết bị dạy học cho lớp 8 và lớp 9 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 chưa được cấp đầy đủ.

c) Số thiết bị dạy học hiện có; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định.

Đồ dùng, thiết bị dạy học lớp 6 và lớp 7 cơ bản đáp ứng yêu cầu dạy và học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Nhà trường đã được trang bị và khai thác hiệu quả các thiết bị phục vụ giảng dạy hiện đại.

Đối với lớp 8 và lớp 9, đồ dùng, thiết bị dạy học chưa được cấp bổ sung đầy đủ theo danh mục thiết bị tối thiểu, hiện nhà trường đang tạm thời sử dụng thiết bị của chương trình giáo dục trước đây để phục vụ dạy học, đồng thời quản lý bằng phần mềm quản lý thiết bị.

d) Danh mục sách giáo khoa sử dụng đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; danh mục, số lượng xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu đã được nhà trường lựa chọn, sử dụng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo

Nhà trường thực hiện lựa chọn và sử dụng sách giáo khoa theo danh mục sách giáo khoa đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt, phù hợp với Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Danh mục sách giáo khoa các môn học và hoạt động giáo dục được tổ chức lựa chọn công khai, đúng quy trình, đảm bảo tính kế thừa, phù hợp với điều kiện dạy và học của nhà trường. Bên cạnh sách giáo khoa, nhà trường có sử dụng một số xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu phục vụ giảng dạy, học tập và bồi dưỡng học sinh, được lựa chọn theo đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo,

đảm bảo tính chính thống, phù hợp với định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh. Việc quản lý, khai thác và sử dụng tài liệu tham khảo được thực hiện đúng quy định, tiết kiệm và hiệu quả.

Danh mục SGK lớp 6

STT	Tên sách	Nhà xuất bản	Ghi chú
1	SGK- Toán 6/1 (Kết nối tri thức)	Giáo dục Việt Nam	
2	SGK- Toán 6/2 (kết nối tri thức)	Giáo dục Việt Nam	
3	SGK- Ngữ văn 6/1 (kết nối tri thức)	Giáo dục Việt Nam	
4	SGK- Ngữ văn 6/2 (kết nối tri thức)	Giáo dục Việt Nam	
5	SGK- Khoa học tự nhiên 6 (kết nối tri thức)	Giáo dục Việt Nam	
6	SGK- Lịch sử và địa lý 6 (kết nối tri thức)	Giáo dục Việt Nam	
7	SGK- Công nghệ 6 (kết nối tri thức)	Giáo dục Việt Nam	
8	SGK- Âm nhạc 6 (kết nối tri thức)	Giáo dục Việt Nam	
9	SGK- Mĩ thuật 6 (kết nối tri thức)	Giáo dục Việt Nam	
10	SGK- Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp (kết nối tri thức)	Giáo dục Việt Nam	
11	SGK- Giáo dục thể chất 6 (kết nối tri thức)	Giáo dục Việt Nam	
12	SGK- Giáo dục công dân 6 (kết nối tri thức)	Giáo dục Việt Nam	
13	SGK- Tin học 6 (kết nối tri thức)	Giáo dục Việt Nam	
14	STA - Tiếng Anh 6/1 (Bài học) - Global Success	Giáo dục Việt Nam	
15	STA - Tiếng Anh 6/2 (Bài học) - Global Success	Giáo dục Việt Nam	
16	Tài liệu giáo dục địa phương lớp 6	Giáo dục Việt Nam	

Danh mục sách giáo khoa lớp 7

STT	Tên sách	Nhà xuất bản	Ghi chú
1	SGK- Ngữ văn 7, tập 1 (Kết nối tri thức)	Giáo dục Việt Nam	
2	SGK - Ngữ Văn 7, tập 2 (Kết nối tri thức)	Giáo dục Việt Nam	

3	SGK - Toán 7, tập 1 (Kết nối tri thức)	Giáo dục Việt Nam	
4	SGK - Toán 7, tập 2 (Kết nối tri thức)	Giáo dục Việt Nam	
5	SGK - Công nghệ 7 (Kết nối tri thức)	Giáo dục Việt Nam	
6	SGK - Lịch sử và Địa lí 7 (Kết nối tri thức)	Giáo dục Việt Nam	
7	SGK - Mỹ thuật 7 (Kết nối tri thức)	Giáo dục Việt Nam	
8	SGK - Tin học 7 (Kết nối tri thức)	Giáo dục Việt Nam	
9	SGK - Giáo dục thể chất 7 (Kết nối tri thức)	Giáo dục Việt Nam	
10	SGK - Âm nhạc 7 (Kết nối tri thức)	Giáo dục Việt Nam	
11	SGK - Khoa học tự nhiên 7 (kết nối tri thức)	Giáo dục Việt Nam	
12	SGK - Giáo dục công dân 7 (kết nối tri thức)	Giáo dục Việt Nam	
13	SGK - Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 7 - bản 1 (kết nối tri thức)	Giáo dục Việt Nam	
14	STA - Tiếng Anh 7 - Global Success - Sách học sinh	Giáo dục Việt Nam	
15	Tài liệu giáo dục địa phương lớp 7	Giáo dục Việt Nam	

Danh mục sách giáo khoa lớp 8

STT	Tên sách	Nhà xuất bản	Ghi chú
1	SGK- Ngữ văn 8, tập 1 (Kết nối tri thức)	Giáo dục Việt Nam	
2	SGK - Ngữ Văn 8, tập 2 (Kết nối tri thức)	Giáo dục Việt Nam	
3	SGK - Toán 8, tập 1 (Kết nối tri thức)	Giáo dục Việt Nam	
4	SGK - Toán 8, tập 2 (Kết nối tri thức)	Giáo dục Việt Nam	
5	SGK - Công nghệ 8 (Kết nối tri thức)	Giáo dục Việt Nam	
6	SGK - Lịch sử và Địa lí 8 (Kết nối tri thức)	Giáo dục Việt Nam	
7	SGK - Mỹ thuật 8 (Kết nối tri thức)	Giáo dục Việt Nam	
8	SGK - Tin học 8 (Kết nối tri thức)	Giáo dục Việt Nam	
9	SGK - Giáo dục thể chất 8 (Kết nối tri thức)	Giáo dục Việt Nam	
10	SGK - Âm nhạc 8 (Kết nối tri thức)	Giáo dục Việt Nam	
11	SGK - Khoa học tự nhiên 8 (Kết nối tri thức)	Giáo dục Việt Nam	

12	SGK - Giáo dục công dân 8 (kết nối tri thức)	Giáo dục Việt Nam	
13	SGK - Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 8 - bản 1 (kết nối tri thức)	Giáo dục Việt Nam	
14	STA - Tiếng Anh 8 - Global Success - Sách học sinh	Giáo dục Việt Nam	
15	Tài liệu giáo dục địa phương lớp 8	Giáo dục Việt Nam	

Danh mục sách giáo khoa lớp 9

STT	Tên sách	Nhà xuất bản	Ghi chú
1	SGK- Ngữ văn 9, tập 1 (Kết nối tri thức)	Giáo dục Việt Nam	
2	SGK - Ngữ Văn 9, tập 2 (Kết nối tri thức)	Giáo dục Việt Nam	
3	SGK - Toán 9, tập 1 (Kết nối tri thức)	Giáo dục Việt Nam	
4	SGK - Toán 9, tập 2 (Kết nối tri thức)	Giáo dục Việt Nam	
5	SGK - Công nghệ 9 - Định hướng nghề nghiệp (Kết nối tri thức)	Giáo dục Việt Nam	
6	SGK - Công nghệ 9 - Mô đun lắp đặt mạng điện trong nhà (Kết nối tri thức)	Giáo dục Việt Nam	
7	SGK - Lịch sử và Địa lí 9 (kết nối tri thức)	Giáo dục Việt Nam	
8	SGK - Mỹ thuật 9 (Kết nối tri thức)	Giáo dục Việt Nam	
9	SGK - Tin học 9 (Kết nối tri thức)	Giáo dục Việt Nam	
10	SGK - Giáo dục thể chất 9 (Kết nối tri thức)	Giáo dục Việt Nam	
11	SGK - Âm nhạc 9 (Kết nối tri thức)	Giáo dục Việt Nam	
12	SGK - Khoa học tự nhiên 9 (kết nối tri thức)	Giáo dục Việt Nam	
13	SGK - Giáo dục công dân 9 (kết nối tri thức)	Giáo dục Việt Nam	
14	SGK - Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 9 - bản 1 (kết nối tri thức)	Giáo dục Việt Nam	
15	STA - Tiếng Anh 9 - Global Success - Sách học sinh	Giáo dục Việt Nam	

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC:

1. Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục; kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá.

Hội đồng tự đánh giá được kiện toàn hằng năm gồm 13 thành viên, đại diện đầy đủ cho các bộ phận và tổ chức đoàn thể trong nhà trường. Quy trình thực hiện đảm bảo tính khách quan, trung thực thông qua thu thập, mã hóa minh chứng, khảo sát thực tế và phân tích dữ liệu theo đúng Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT, thông tư 22/2024/TT-BGDĐT, thông tư 23/2024/TT-BGDĐT và các hướng dẫn hiện hành. Đối chiếu với các tiêu chuẩn, Trường THCS Hùng Vương đạt kiểm định chất lượng giáo dục Mức 2.

Kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá

Hoàn thiện chiến lược phát triển: Mở rộng việc lấy ý kiến đóng góp của cha mẹ học sinh và cộng đồng thông qua website trường và các buổi họp định kỳ; rà soát bổ sung quy chế dân chủ, quy chế chi tiêu nội bộ sát thực tế.

Nâng cao chất lượng đội ngũ: Khuyến khích và tạo điều kiện tối đa cho giáo viên các môn đơn lẻ tham gia tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn giảng dạy tích hợp (KHTN, Lịch sử & Địa lý) theo Chương trình GDPT 2018. Đẩy mạnh các lớp tập huấn kỹ năng tin học, ngoại ngữ và quy trình hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học cho giáo viên.

Tăng cường nề nếp chuyên môn và hoạt động tự quản: Chỉ đạo các tổ chuyên môn nâng cao chất lượng sinh hoạt theo hướng nghiên cứu bài học; tăng cường tổ chức chia sẻ kinh nghiệm công tác chủ nhiệm để xây dựng nề nếp tự quản, tự chủ cho học sinh ở các lớp học.

Tham mưu và cải thiện cơ sở vật chất: Tiếp tục tham mưu tích cực với UBND phường Lang Biang – Đà Lạt đầu tư, duy trì cơ sở vật chất để giảm sĩ số học sinh bình quân đạt mức ≤ 45 học sinh/lớp theo quy định.

An ninh, an toàn trường học: Đẩy mạnh tuyên truyền an toàn giao thông, phối hợp Công an huyện tổ chức định kỳ diễn tập phòng cháy chữa cháy, phòng tránh hiểm họa thiên tai. Thực hiện nghiêm túc xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích theo Thông tư 18/2023/TT-BGDĐT.

2. Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục, đạt chuẩn quốc gia của cơ sở giáo dục qua các mốc thời gian; kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 05 năm và hằng năm.

Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục, đạt chuẩn quốc gia qua các mốc thời gian

Giai đoạn trước: Trường THCS Hùng Vương (thành lập từ năm 2013) liên tục củng cố cơ sở vật chất và nâng cao chất lượng dạy học để hoàn thiện các tiêu chí trường chuẩn theo lộ trình chung của phường.

Chu kỳ gần nhất:

Kết quả đánh giá ngoài: Cơ quan quản lý chất lượng giáo dục đã tiến hành khảo sát và đánh giá chính thức, ghi nhận nhà trường cơ bản đáp ứng các yêu cầu chất lượng tương ứng với báo cáo tự đánh giá.

Kết quả công nhận: Năm 2025, Trường THCS Hùng Vương được công nhận đạt Kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 2 và đạt Chuẩn quốc gia Mức độ 1 (nằm trong hệ thống 100% các trường công lập đạt chuẩn quốc gia của phường Lang Biang – Đà Lạt.

Kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 05 năm và hằng năm

Định hướng chiến lược 05 năm: Tập trung khắc phục triệt để các hạn chế ở một số tiêu chí Mức 3, Mức 4; huy động mọi nguồn lực hợp pháp để đầu tư cơ sở vật chất, giảm sĩ số học sinh/lớp và nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn, giáo dục đại trà theo Chương trình GDPT 2018.

Kết quả thực hiện cải tiến hằng năm:

Về đội ngũ và chuyên môn: 100% giáo viên tham gia đầy đủ các lớp tập huấn dạy học tích hợp. Nhà trường duy trì đổi mới phương pháp dạy học thông qua ứng dụng công nghệ thông tin, ứng dụng AI để thiết kế bài giảng hấp dẫn và sinh động.

Về hoạt động giáo dục: Đẩy mạnh lồng ghép giáo dục kỹ năng sống, văn hóa học đường và sinh hoạt chuyên đề ngoại khóa cho học sinh. Môi quan hệ phối hợp giữa Nhà trường - Gia đình - Xã hội được cải thiện rõ rệt thông qua việc tiếp thu ý kiến từ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

Về cơ sở vật chất: Tiếp tục nhận được sự đầu tư từ UBND phường để nâng cấp thiết bị phòng học, hiện tại các phòng học được trang bị đầy đủ tivi, bảng tương tác thông minh nhằm đảm bảo điều kiện học liệu số hiện đại.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Thông tin về kết quả giáo dục của năm học 2025-2026:

- Kết quả tuyển sinh: Tuyển sinh lớp 6 năm học 2025–2026, 301/301 đạt 100%.

- Số lượng học sinh từng khối:

Khối 6: 300 bình quân 42,85 HS/lớp

Khối 7: 321 bình quân 45,85 HS/lớp

Khối 8: 324 bình quân 46,28 HS/lớp

Khối 9: 287 bình quân 47,8 HS/lớp

- Số lượng học sinh nam: 639

- Số lượng học sinh nữ: 593

- Số lượng HS là người dân tộc thiểu số: 400

- Số lượng HS khuyết tật: 01

- Số lượng HS chuyển trường: 47

- Số lượng HS tiếp nhận chuyển đến: 64

* **Thống kê kết quả đánh giá học sinh theo quy định của Bộ giáo dục và**

Đào tạo;

Kết quả	Tổng số HS	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
Học tập	1231	286	23.2%	464	37.7%	428	34,8%	53	4,3%
Rèn luyện		967	78,6%	239	19,4%	21	1,7%	4	0,3%

- Số lượng học sinh được lên lớp: 1178/1231 đạt 95,7 %
- Số lượng học sinh thi lại: 53/1231 chiếm 4,3%
- Số lượng học sinh được công nhận hoàn thành chương trình THCS: 283/288 đạt 98,61%

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

Đính kèm các biểu mẫu đính kèm theo link

<https://drive.google.com/file/d/1uf3cnaiNeMEeVgYIv80hawTtxts4QmBV6/view?usp=sharing>)

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC**1. Tổ chức thực hiện giáo dục STEM**

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch triển khai giáo dục STEM phù hợp với điều kiện thực tế, gắn với Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Tổ chức lồng ghép giáo dục STEM trong các môn học như Toán, Khoa học tự nhiên, Công nghệ, Tin học và các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

Trong năm học 2025–2026, nhà trường đã chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng các chủ đề STEM theo hướng thực tiễn, phù hợp với từng khối lớp; tăng cường đổi mới phương pháp dạy học, khuyến khích học sinh nghiên cứu, sáng tạo, vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các vấn đề trong học tập và đời sống.

Giáo viên tích cực ứng dụng công nghệ thông tin, thiết bị dạy học và tổ chức các hoạt động trải nghiệm, thực hành, thí nghiệm, sản phẩm học tập STEM. Nhà trường tạo điều kiện cho học sinh tham gia các cuộc thi khoa học kỹ thuật, ngày hội STEM, hoạt động sáng tạo thanh thiếu niên; qua đó góp phần nâng cao kỹ năng làm việc nhóm, tư duy sáng tạo và khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn.

Công tác giáo dục STEM được triển khai đảm bảo thiết thực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường; từng bước nâng cao chất lượng dạy học và phát triển năng lực học sinh.

2. Công tác bảo đảm an toàn trường học

Trường THCS Hùng Vương đã xây dựng và triển khai đầy đủ kế hoạch bảo đảm an toàn trường học; thực hiện nghiêm các quy định về phòng, chống tai nạn thương tích, phòng cháy chữa cháy, an ninh trật tự và phòng chống bạo lực học đường. Nhà trường thường xuyên kiểm tra cơ sở vật chất, hệ thống điện, phòng học,

phòng chức năng, khu vực sân chơi, nhà vệ sinh nhằm kịp thời khắc phục các nguy cơ mất an toàn.

Công tác tuyên truyền, giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng phòng tránh tai nạn thương tích, đuối nước, an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ, phòng chống dịch bệnh được tổ chức thường xuyên thông qua sinh hoạt dưới cờ, hoạt động trải nghiệm, ngoại khóa và phối hợp với các cơ quan chức năng địa phương. 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh được phổ biến nội quy, quy định về bảo đảm an toàn trường học.

Nhà trường duy trì hiệu quả công tác phối hợp giữa gia đình, nhà trường và địa phương trong quản lý, giáo dục học sinh; tăng cường trực bảo vệ, giám sát cổng trường, bảo đảm an ninh trật tự trước, trong và sau giờ học. Công tác y tế học đường được thực hiện đúng quy định; trang bị đầy đủ tủ thuốc, vật tư y tế thiết yếu, bảo đảm vệ sinh môi trường và an toàn thực phẩm.

Trong năm học 2025–2026, nhà trường không để xảy ra vụ việc mất an ninh trật tự nghiêm trọng, cháy nổ hoặc tai nạn thương tích nghiêm trọng trong trường học.

3. Giáo dục tích hợp

Nhà trường đã triển khai hiệu quả nội dung giáo dục tích hợp theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018; tăng cường lồng ghép các nội dung giáo dục đạo đức, pháp luật, bảo vệ môi trường, an toàn giao thông, phòng chống bạo lực học đường, giáo dục kỹ năng sống, chuyển đổi số, hướng nghiệp và giáo dục địa phương vào các môn học và hoạt động giáo dục.

Giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch bài dạy theo hướng tích hợp liên môn, phát huy năng lực, phẩm chất học sinh; vận dụng linh hoạt các phương pháp dạy học tích cực, ứng dụng công nghệ thông tin và tổ chức hoạt động trải nghiệm phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

Các tổ chuyên môn thường xuyên trao đổi, sinh hoạt chuyên đề nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục tích hợp; học sinh tích cực tham gia các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học, STEM, hoạt động ngoài giờ lên lớp. Qua đó góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, hình thành kỹ năng thực hành, ý thức trách nhiệm và năng lực vận dụng kiến thức vào thực tiễn cho học sinh.

4. Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch và tổ chức hiệu quả các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm theo định hướng Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế và tâm lý lứa tuổi học sinh THCS.

Các hoạt động được tổ chức đa dạng, thiết thực như: sinh hoạt dưới cờ, hoạt động Đội, văn hóa – văn nghệ, thể dục thể thao, giáo dục truyền thống, giáo dục kỹ năng sống, phòng chống bạo lực học đường, an toàn giao thông, bảo vệ môi trường, chăm sóc di tích lịch sử, hoạt động nhân đạo – từ thiện và các phong trào thi đua

theo chủ điểm từng tháng.

Nhà trường tích cực tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, tham quan thực tế, lao động vệ sinh trường lớp, hoạt động “Uống nước nhớ nguồn”, “Đền ơn đáp nghĩa”, góp phần hình thành phẩm chất, năng lực, kỹ năng giao tiếp, tinh thần đoàn kết và ý thức trách nhiệm cho học sinh.

Các hoạt động được triển khai an toàn, hiệu quả, thu hút đông đảo học sinh tham gia; qua đó tạo môi trường giáo dục thân thiện, tích cực, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

5. Các cuộc thi, hội thi, phong trào

Trong năm học 2025–2026, nhà trường đã tích cực triển khai và tham gia đầy đủ các cuộc thi, hội thi do ngành giáo dục và các cấp tổ chức. Công tác phát hiện, bồi dưỡng học sinh năng khiếu và giáo viên tham gia dự thi được thực hiện nghiêm túc, hiệu quả.

Các hoạt động thi đua được tổ chức đảm bảo khách quan, công bằng, đúng quy định; góp phần nâng cao chất lượng dạy học, phát triển phẩm chất, năng lực học sinh và tạo động lực đổi mới phương pháp giáo dục trong nhà trường.

Kết quả cụ thể:

- Cuộc thi Ứng dụng công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo (AI) để thiết kế các hoạt động dạy học trong môn Tiếng Anh. Kết quả: đạt giải ba tập thể.
- Cuộc thi khoa học kỹ thuật: có 03/05 dự án đạt cấp trường.
- Tham gia thi Violympic môn Toán, KHTN các cấp. Kết quả:

Môn	Cấp trường				Cấp cụm trường				Cấp tỉnh			
	Vàng	Bạc	Đồng	KK	Vàng	Bạc	Đồng	KK	Vàng	Bạc	Đồng	KK
Toán	0	0	3	11	0	1	5	7	0	0	1	2
KHTN	3	4	3	11	1	5	7	8	1	0	2	3

- Tổ chức cho HS tham gia Kỳ thi Olympic Toán, Vật lý tại trường THPT Chuyên Thăng Long. Kết quả: Toán: 01 HS đạt huy chương Đồng; Vật lý: 01 HS đạt huy chương Đồng.

- HS tham gia Kỳ thi Olympic truyền thống 19/4 lần thứ nhất năm 2026 tại trường THPT Chuyên Trần Hưng Đạo. Kết quả: Toán: 01 HS đạt huy chương Vàng.

- Tham gia Hội thi Tiếng Anh English in your life lần thứ 38 năm 2026 với 02 đội thi, đạt 02 giải Ba.

- Tham gia Đại hội TDTT các cấp đạt kết quả:

+ Cấp phường: giải ba bóng chuyền da; giải ba bóng chuyền hơi; giải nhì cầu lông nội dung đôi nam nữ; giải nhì kéo co; 1 huy chương vàng, 1 huy chương bạc, 1 huy chương đồng, 1 khuyến khích chạy việt dã; giải Nhì toàn đoàn.

+ Cấp cụm: đạt 12 huy chương vàng, 5 huy chương bạc, 14 huy chương đồng

+ Cấp tỉnh: 1 huy chương vàng, 4 huy chương bạc, 2 huy chương đồng; giải

nhất toàn đoàn nội dung chạy cà kheo.

- Tham gia xếp mâm ngũ quả, nấu bánh chưng ngày Giỗ tổ: Đạt giải khuyến khích

- Có 10 bài viết về Tìm hiểu tem bưu chính được chọn gửi về Hội đồng đội phường.

- Tham gia cuộc thi Sáng kiến bảo đảm trật tự trường học đạt 01 giải nhất, 01 giải nhì, 01 ba cấp phường.

- Tham gia cuộc thi Học sinh với An ninh mạng có 01 Học sinh được chọn thi chung khảo (mỗi tỉnh có 10 thí sinh)

- Đạt giải nhất cuộc thi "làm lồng đèn", giải ba cuộc thi làm đầu lân do Trung tâm hoạt động Thanh thiếu niên tổ chức

- Tham gia cuộc thi viết chữ đẹp với chủ đề “Hoa trạng nguyên” đạt: 1 giải ba, 4 giải khuyến khích.

- Tham gia cuộc thi vẽ tranh với chủ đề “Đoàn trong mắt em và thiếu nhi Lâm Đồng nối vòng tay lớn” đạt: 1 giải khuyến khích.

- Tham gia cuộc thi chỉ huy đội giỏi cấp phường: Đạt 1 giải nhất, 1 giải nhì.

- Tham gia cuộc thi chỉ huy đội giỏi cấp tỉnh: Đạt giải nhất phần thi thuyết trình, giải khuyến khích phần thi chỉ huy đội giỏi.

- Phát động các phong trào như: Quyên góp ủng hộ nhân dân tỉnh Lâm Đồng khắc phục hậu quả do thiên tai với số tiền: 40.343.000 đồng. Quyên góp ủng hộ Miền Bắc bị thiệt hại do bão số 10 gây ra được 34.219.000 đồng. Quyên góp giúp đỡ học sinh mắc bệnh hiểm nghèo (Linh Đan 7A5) với số tiền: 68.748.000 đồng. Tặng 108 phần quà cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn qua phong trào “Nuôi heo đất” với số tiền: 40.282.000 đồng

- Tổ chức ngày hội “Tết xưa”, thi làm mứt và làm bình hoa trang trí tết; đồng thời tổ chức các gian hàng hội Xuân giúp học sinh thêm hiểu hơn về ý nghĩa ngày Tết truyền thống của dân tộc.

Trên đây là nội dung công khai của trường THCS Hùng Vương thông báo đến các tập thể và cá nhân quan tâm.

Nơi nhận:

- Phòng VH-XH phường; đề b/c
- CB, GV, CNV toàn trường
- Đăng tải Website,
- Lưu: VT

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Thủy Tiên